

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HSST
Ngày 29-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý;

Ông Đào Xuân Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2022/QSST-QĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022; Thông báo chuyển ngày xét xử số 29/2022/TB-TA ngày 21 tháng 4 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2022/QSST-QĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Bé Văn M; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 14 tháng 8 năm 1997 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, khối F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Đại Q và con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị tạm giam từ ngày 07-12-2021 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh L; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Lê Hồng P1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Số D, đường H, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện cho anh Lê Hồng P1 giải quyết vấn đề bồi thường theo ủy quyền: Chị Lê Quỳnh M1, địa chỉ: 4, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

2. Bà Lương Thị D, sinh năm 1976, địa chỉ: Ngõ F, đường B, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị L, Địa chỉ: Tổ B, khối F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người giám định:* Giám định viên ông Giang Văn H, có mặt; ông Linh Xuân Đ, vắng mặt - thuộc Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 02-5-2021, Bê Văn M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát (BKS) 12D1-122.97, chở theo Lê Hồng P1 đi trên đường B, phường Đ, thành phố L hướng M đi H. Khi đến đoạn trước cửa nhà số F đường B, phường Đ, thành phố L thì xảy ra va chạm với xe đạp nhãn hiệu VIETHUNG màu hồng trắng đi phía trước cùng chiều do bà Lương Thị D đang điều khiển. Hậu quả, Bê Văn M, Lê Hồng P1, Lương Thị D bị thương, hai xe hư hỏng. Kết quả đo nồng độ cồn trong hơi thở của Bê Văn M là 0,401mg/l khí thở.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, Công an thành phố L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Kết quả khám nghiệm như sau:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại khu vực trước nhà số F đường B, phường Đ, thành phố L là đoạn đường thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được rải bê tông nhựa rộng 10,10m, tại tim đường có kẻ vạch đôi đứt nét màu vàng chia làm hai chiều xe chạy ngược chiều, chiều bên phải theo hướng đường L đi đường P rộng 4,7m.

Tại hiện trường để lại các dấu vết cơ bản được ghi nhận đánh số thứ tự như sau: (1) vết cày xước; (2) vết cày xước; (3) xe đạp màu hồng trắng, nhãn hiệu VIETHUNG; (4) xe mô tô BKS 12D1-122.97; (5) nhóm thực vật rơi vãi.

- Điểm mốc được xác định là mép công bên phải (theo hướng nhìn ra ngoài đường) nhà số F đường B, phường Đ, thành phố L; từ điểm mốc đo đến đầu vết cày xước (1) (đầu hướng đường L) là 8.3m. Tất cả các dấu vết và phương tiện được đo vào mép đường bên phải theo hướng đường L đi đường P.

+ Vết cày xước (1) có diện 26,1m x 0,4m nằm trên phần đường bên phải theo hướng đường L đi đường P. Đầu vết hướng về đường L hơi chéch vào mép đường bên phải, đầu còn lại hướng về Phai Vệ hơi chéch vào tim đường. Đầu vết hướng về đường L cách mép đường bên phải là 2,60m. Đầu vết hướng về đường P cách mép đường bên phải là 4,60m.

+ Vết cày xước (2) có diện 3,20m x 0,05m nằm trên phần đường bên phải theo hướng đường L đi đường P. Đầu vết hướng đường L, đầu còn lại hướng đường P. Đầu vết hướng đường L cách mép đường bên phải 1,1m và cách đầu vết (1) hướng đường L 1,5m. Đầu vết hướng đường P cách mép đường bên phải là 0,5m và kết thúc tại bàn đạp bên trái xe đạp (3).

+Xe đạp màu hồng trắng (3), nhãn hiệu VIETHUNG nằm đổ bên trái trên phần đường bên phải theo hướng đường L đi đường P và nằm trên đầu vết cày xước (2) hướng đường P. Đầu xe hướng đường L, đuôi xe hướng đường P. T trục bánh trước cách mép đường bên phải 0,6m và cách đầu vết (2) hướng Phai Vệ là 0,45m. T trục bánh sau cách mép đường bên phải là 0,35m.

+ Xe mô tô BKS 12D1-122.97 (4) được dựng lên bằng chân chống cạnh trên đường bên phải theo chiều hướng đường L đi đường P. Đầu xe hướng về phía tim đường, đuôi xe hướng về mép đường bên phải. T trục bánh trước cách mép đường bên phải 5m. T trục bánh sau cách mép đường bên phải là 4m và cách tâm trục bánh sau xe đạp (3) là 18,10m.

+ Nhóm thực vật rơi vãi có diện 24,60m x 5,5m nằm rải rác từ đầu vết (1) hướng đường L đến xe mô tô BKS 12D1-122.97 (4). T nhóm thực vật cách mép đường bên phải 2,5m và cách tâm trục bánh sau xe đạp (3) là 5,35m.

- Xe mô tô BKS 12D1-122.97, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn xanh để lại các dấu vết cơ bản sau: Mặt nạ phía trước đầu xe bị nứt, vỡ khuyết nhựa có diện 13cm x 12cm, mép dưới cao cách mặt đất 65cm; phần bên trái nắp trước tay lái có vết trượt xước, mài mòn nhựa, chiều hướng trượt từ trước về sau có diện 11cm x 1,5cm; cánh yếm bên phải bị nứt vỡ, khuyết nhựa, nhiều vị trí kết nối bị tuột khỏi vị trí; vết nứt, vỡ có diện 63cm x 24cm, mép dưới cao cách mặt đất 23cm; phần đầu chấn bụn của bánh xe phía trước bị nứt, vỡ nhựa ốp bảo vệ có diện 6cm x 2cm, mép dưới cao cách mặt đất 49cm.

- Xe đạp nhãn hiệu VIETHUNG, màu hồng trắng để lại các dấu vết cơ bản sau: Giỏ xe bị nứt vỡ nhựa có diện 25cm x 14cm; càn xe bị đẩy lệch sang bên phải; tay nắm bên trái có vết trượt xước cao su có diện 6cm x 1cm; đầu bàn đạp bên trái có vết trượt xước, mài mòn nhựa có diện 6cm x 1cm; yên sau bị đẩy dòn từ sau về trước, từ phải sang trái; chấn bụn của bánh xe phía sau bị đẩy dòn từ sau về trước, từ phải qua trái, cong vênh, biến dạng; yên xe đằng sau được gắn thêm một số thanh gỗ vượt bề ngoài bên trái xe là 30cm, vượt bề ngoài bên phải là 35cm; chiều dài phía sau không vượt quá thân xe.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2021/PYTT ngày 17-6-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê

Hồng P1 là: 52% (năm mươi hai phần trăm), gồm các thương tích: Sẹo vết mổ vùng thái dương chằm phải, sẹo dẫn lưu chằm phải, sẹo vết sâu xước bả vai trái, sẹo vết sâu xước khuỷu tay trái, sẹo xây xước mông trái, sẹo vết sâu xước mặt trong gối phải, khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh, tổn thương nhu mô não vùng thái dương, tụ máu dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện, chấn động não điều trị ổn định.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 326/2021/PYTT ngày 05-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hồng P1 là: 84% (tám mươi bốn phần trăm), gồm: Liệt nửa người trái mức độ vừa do tổn thương bán cầu não phải 62%; di chứng nặng sau chấn thương 13%; tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định lần đầu 52%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/2022/PYTT ngày 20-12-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lương Thị D là 05% (năm phần trăm), gồm: Sẹo vết thương vùng chằm: 02%; chấn động não điều trị ổn định: 03%.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS ngày 18-11-2021 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố L xác định phần bị hư hỏng của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu sơn xanh, BKS 12D1-122.97 số khung 541467, số máy 0621600 thiệt hại trị giá 500.000 đồng; phần hư hỏng, cong vênh của 01 xe đạp nhãn hiệu VIETHUNG màu sơn hồng trắng trị giá 200.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 136/GĐKT-ĐK ngày 18-01-2022 của Công ty Cổ phần Đ2 kết luận xe mô tô BKS 12D1-122.97 tại thời điểm xảy ra tai nạn: Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở để kết luận; hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại Cơ quan điều tra, Bé Văn M khai nhận: Ngày 02-5-2021, Bé Văn M sử dụng rượu bia tại quán H1, xã M, thành phố L rồi điều khiển xe mô tô BKS 12D1-122.97 chở Lê Hồng P1 đi từ quán hát về nhà tại thị trấn C, huyện C, Bé Văn M điều khiển xe đi với vận tốc 50km/ giờ. Khi đi trên đường Bà T1 đoạn Bảo hiểm xã hội tỉnh thì xe của Bé Văn M điều khiển đâm vào phía sau của xe đạp do một người phụ nữ điều khiển đi phía trước, Bé Văn M nhờ người đi đường gọi cứu thương đưa Lê Hồng P1 và người phụ nữ đến bệnh viện cấp cứu và gọi Công an đến giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Bé Văn M đã bồi thường cho bà Lương Thị D số tiền 5.000.000 đồng, bà Lương Thị D không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Lê Hồng P1 yêu cầu bồi thường số tiền 200.000.000 đồng; bị cáo chưa thực hiện bồi thường.

Đối với thiệt hại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu sơn xanh, BKS 12D1-122.97. Quá trình điều tra xác định xe của bà Nguyễn Thị L

(mẹ của Bé Văn M) là chủ xe, bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS, ngày 16-3-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Bé Văn M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi vi phạm khi tham gia giao thông như bản Cáo trạng nêu. Bị cáo không nhất trí mức bồi thường bị hại Lê Hồng P1 đưa ra, vì mức yêu cầu quá cao, bị cáo không có khả năng bồi thường.

Bị hại yêu cầu các khoản như bảng kê nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 136.518.793 đồng; tại phiên tòa bổ sung thêm yêu cầu bồi thường từ ngày 17-8-2021 đến 17-4-2022 tiền thuốc 17.376.000 đồng, bồi dưỡng sức khỏe 3.000.000đ/tháng x 8 tháng = 24.000.000 đồng; bù đắp sức khỏe, tổn thất tinh thần 74.000.000 đồng. Tổng các khoản là 251.898.793 đồng.

Giám định viên giải thích bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 326/2021/PYTT ngày 05-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L, mà ông Bé Đại Q - bố đẻ bị cáo Bé Văn M có đơn khiếu nại nộp tại phiên tòa.

Đối với nội dung thắc mắc việc chưa bóc tách vết thương nào là vết thương cũ bị hại Lê Hồng P1 bị tại nạn năm 2020 và vết thương nào là vết thương mới do tai nạn này 02-5-2021 gây ra, nên các bản kết luận giám định cho rằng do tai nạn ngày 02-5-2021 gây ra là không có căn cứ, thiếu khách quan.

Nội dung này, Giám định viên giải thích như sau: Các tổn thương được ghi nhận tại các Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2021/PYTT và 326/2021/PYTT của Trung tâm Pháp y đối với Lê Hồng P1 là các tổn thương đã được ghi nhận tại các Bệnh án điều trị do Công an thành phố L cung cấp kể từ khi Lê Hồng P1 nhập viện ngày 02-5-2021. Do đó, việc Lê Hồng P1 đã từng bị tai nạn giao thông trước đó có các tổn thương cũ từ trước không thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích nêu trên.

Căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định và các tài liệu do Công an thành phố L cung cấp, Trung tâm Pháp y tỉnh L đã tiến hành giám định thương tích (bổ sung) đối với Lê Hồng P1 vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 28-10-2021. Trong quá trình giám định, căn cứ vào các tổn thương được ghi nhận tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2021/PYTT ngày 17-6-2021 và triệu chứng lâm sàng, chẩn đoán và phương pháp điều trị được ghi nhận tại các Bệnh án nêu trên, người giám định đã chỉ định cho Lê Hồng P1 đi khám chuyên khoa thần kinh cơ, khám chuyên khoa tai mũi họng và khám chuyên khoa mắt, cho kết quả: Khám chuyên khoa thần kinh - cơ: Liệt nửa người trái mức độ vừa do tổn thương bán cầu não phải. Khám chuyên khoa T2 - M - Họng: Tai 2 bên ống tai thông thoáng, màng nhĩ bóng, rõ mốc giải phẫu. Mũi không có polyp, vách ngăn không lệch. Họng niêm mạc hồng. Kết quả đo thính lực: Điếc nặng sau chấn thương. Khám chuyên khoa mắt: Thị lực: Mắt phải đếm ngón tay 0,2m, mắt

trái đếm ngón tay 0,2m. Nhãn áp: Mắt phải 18mmHg, mắt trái 18mmHg. Kết mạc không viêm, giác mạc trong, tiền phòng sạch, đồng tử tròn, thủy tinh thể trong, đáy mắt gai hồng, hệ mạch rõ, không phát hiện tổn thương. Kết luận: Không thấy tổn thương thực thể tại mắt.

Căn cứ vào kết quả nghiên cứu hồ sơ tài liệu, khám giám định, khám chuyên khoa, cận lâm sàng và Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y, người giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của Lê Hồng P1 là: Liệt nửa người trái mức độ vừa do tổn thương bán cầu não phải: 62%. Điếc nặng sau chấn thương: 13%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định lần đầu: 52%. Tổng tỷ lệ (theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y): 84% (tám mươi tư phần trăm) là hoàn toàn có căn cứ, chính xác và khách quan.

Đối với thắc mắc nội dung kết luận: Điếc nặng sau chấn thương: 13%.

Nội dung này, Giám định viên giải thích như sau: Căn cứ vào tổn thương sọ não được ghi nhận tại các kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não, kết quả chụp cộng hưởng từ của Lê Hồng P1 và các chẩn đoán từ các bệnh án, người giám định đã chỉ định cho Lê Hồng P1 đi khám chuyên khoa Tai Mũi Họng, kết quả khám tai cho thấy các bộ phận của tai mũi họng không có tổn thương, kết quả đo thính lực (bằng máy đo) cho kết luận: Điếc nặng sau chấn thương, điều đó cho thấy việc Lê Hồng P1 bị điếc nặng là do di chứng chấn thương sọ não gây nên.

Đối với nội dung nêu: Bản kết luận giám định pháp y về thương tích lần đầu ngày 17/6/2021 và khám giám định bổ sung ngày 05-11-2021 đều xác định: *Tinh thần tỉnh táo, tiếp xúc tốt*; nhưng tại phần giám định bổ sung ở mục “Tổng quát” có ghi: *Yếu nửa người bên trái*.

Nội dung này, Giám định viên giải thích như sau: “*Tinh thần tỉnh táo, tiếp xúc tốt*” là nói đến yếu tố Tâm thần – là hoạt động của não bộ biểu hiện ra bên ngoài về hành vi, lời nói, cảm xúc... Còn bệnh thần kinh do hệ thống hoặc dây thần kinh bị tổn thương gây rối loạn về vận động, cảm giác của bộ phận cơ thể, ở trường hợp này là tổn thương dây thần kinh, biểu hiện ở trường hợp này (Lê Hồng P1) là *yếu nửa người bên trái*.

Do đó, Giám định viên khẳng định bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 326/2021/PYTT ngày 05-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L ban hành đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đánh giá đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội như Cáo trạng truy tố, nên giữ nguyên kết luận truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bé Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô

hiệu Honda vision BKS 12D1 -122.97 số khung 541461, số máy 0621600 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị L. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Bé Văn M.

Trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 của Bộ luật Dân sự, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lê Hồng P1 tổng các khoản là 166.444.984 đồng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải bồi thường.

Phản tranh luận: Bị cáo nhất trí về tội danh; về bồi thường dân sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo, luật sư Chu Thị Nguyễn P tranh luận: Về hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ trước đó đã uống rượu bia, trong cơ thể có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, hậu quả gây ra tai nạn, thừa nhận phạm tội theo tội danh truy tố, nên không tranh luận.

Về nguyên nhân: Cần xác định có một phần lỗi của bị hại đối với hậu quả xảy ra, vì bị hại biết rõ cả bị cáo và bị hại đều đã uống rượu bia, nhưng vẫn yêu cầu bị cáo đưa về nhà, khi đi trên đường chính bản thân bị hại khai là dựa người vào người bị cáo, dẫn đến bị cáo bị ảnh hưởng khi điều khiển xe nên gây ra hậu quả tai nạn.

Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã có ý thức gọi người cứu chữa bị hại, đến thăm hỏi bị hại, bị cáo không có tài sản nhưng đã tác động bố mẹ đến gặp bị hại để thỏa thuận bồi thường, nhưng do phía bị hại yêu cầu quá cao, nên không đáp ứng được; Đối với tỷ lệ thương tổn của bị hại theo kết luận giám định bổ sung còn chưa rõ ràng. Thực tế hiện nay theo nguồn thông tin hàng xóm của gia đình bị hại cho biết bị hại Lê Hồng P1 vẫn đi lại bình thường không phải bị liệt như Kết luận giám định nêu.

Bị cáo có nhân thân tốt, sự việc xảy ra do vô ý, đã thành khẩn khai báo, sống trong gia đình có công với cách mạng có ông ngoại, bà nội đều được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, nên đề nghị xử mức án dưới mức thấp nhất Viện kiến sát đề nghị.

Đối với trách nhiệm bồi thường: Bị hại đưa ra nhiều khoản không có căn cứ, hóa đơn mua thuốc không có chỉ định của bác sĩ, kê cả các khoản ăn uống hàng ngày, thu nhập người phục vụ không có căn cứ, mức yêu cầu quá cao. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ công chức đã nghỉ hưu, bị cáo chưa có việc làm, không có thu nhập, đề nghị chấp nhận theo quy định pháp luật và bị hại phải chịu một phần lỗi đối với tổn thất tinh thần.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, không bổ sung thêm.

Người đại diện cho anh Lê Hồng P1 giải quyết vấn đề bồi thường theo ủy quyền, chị Lê Quỳnh M1 tranh luận: Em trai tôi hiện nay vẫn đang điều trị thuốc

nam ở tỉnh Hưng Yên và còn phải điều trị lâu dài, nên đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường các khoản cho bị hại Lê Hồng P1 theo yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận:

Sau khi nghe Giám định viên tại phiên tòa giải thích bản Kết luận giám định, thì xác định bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 326/2021/PYTT ngày 05-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L là có cơ sở, không có căn cứ xem xét giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hồng P1.

Về mức án: Viện kiểm sát đã đề nghị mức 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, đây là mức đề nghị đầu khung hình phạt truy tố.

Về nguyên nhân gây ra vụ tai nạn là do bị cáo khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã sử dụng rượu bia, không giữ khoảng cách với xe liền trước, nguyên nhân tai nạn xác định lỗi hoàn toàn thuộc bị cáo.

Đối với tài liệu bị cáo xuất trình tại phiên tòa việc có ông ngoại, bà nội có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo không có nội dung khác tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi vi phạm quy định khi tham gia giao thông gây thiệt hại sức khỏe, tài sản của người tham gia giao thông, bị cáo mong được hưởng mức án thấp nhất, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với yêu cầu hoãn phiên tòa do vắng mặt bị hại Lê Hồng P1 và Giám định viên Linh Xuân Đ: Bị hại Lê Hồng P1 vắng mặt tại phiên tòa, lần vắng mặt này là lần thứ hai, lần thứ nhất vắng không rõ lý do, lần thứ hai vắng với lý do đang điều trị tại tỉnh Hưng Yên không tham gia được, bị hại Lê Hồng P1 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trung tâm pháp y tỉnh L có văn bản phân công Giám định viên Giang Văn H tham gia phiên tòa. Bị hại Lương Thị D đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt Giám định viên Linh Xuân Đ, bị hại Lê Hồng P1, bị hại Lương Thị D không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Đối với việc ông Bé Đại Q - bố đẻ bị cáo Bé Văn M có đơn khiếu nại nộp tại phiên tòa, khiếu nại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ

sung) số 326/2021/PYTT ngày 05-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh L, bị cáo Bé Văn M, người bào chữa cho bị cáo cũng thắc mắc bản Kết luận giám định pháp y trên chưa rõ ràng, tại phiên tòa Giám định viên đã giải thích rõ ràng, không có căn cứ nghi ngờ bản Kết luận giám định bổ sung là không chính xác, nên Hội đồng xét xử không yêu cầu giám định lại.

[4] Lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 02-5-2021, tại vực trước cửa số nhà F đường B, phường Đ, thành phố L, bị cáo Bé Văn M đã được cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 12D1-122.97 trong tình trạng có sử dụng rượu, bia, hơi thở có nồng độ cồn 0,401mg/ 01 lít khí thở, chở Lê Hồng P1. Quá trình điều khiển xe mô tô, Bé Văn M không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, gây tai nạn đối với xe đạp đi cùng chiều do bà Lương Thị D điều khiển. Hậu quả cả ba người Bé Văn M, Lê Hồng P1, Lương Thị D bị ngã xuống đường, anh Lê Hồng P1 bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 84%, bà Lương Thị D bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 05%; xe đạp nhãn hiệu VIETHUNG bị hư hỏng trị giá 200.000 đồng; xe mô tô BKS12D1 - 122.97 bị hư hỏng trị giá 500.000 đồng. Bị cáo Bé Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ" Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm... 8. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở"; khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe: "Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình"...; khoản 1 Điều 5 thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29-8-2019 của Bộ G quy định về tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi tham gia giao thông quy định: "Người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng một cách an toàn trong các trường hợp sau: Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc chướng ngại vật trên đường"; khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia năm 2019 "Điều 35. Sửa đổi, bổ sung quy định của một số luật khác. 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: 8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn".

[5] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Dù cơ sở kết luận bị cáo Bé Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo nhận thức được khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng quy định luật giao thông đường bộ, nhưng do sử dụng rượu bia, thiếu quan sát đã gây ra vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, hậu quả làm 02 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 89%, xe mô tô, xe đạp bị hư hỏng nhẹ. Hành vi phạm

tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây thiệt hại sức khỏe của người tham gia giao thông.

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; chưa lần nào bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; được đánh giá có nhân thân tốt.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị cáo gây tai nạn giao thông bị cáo cùng gia đình đã bồi thường toàn bộ cho bị hại Lương Thị D; quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, gia đình có công với cách mạng, có ông ngoại, bà nội đều được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[11] Về hình phạt bổ sung: Do buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[12] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô hiệu Honda vision BKS12D1 - 122.97 số khung 541461, số máy 0621600 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị L, tại cơ quan điều tra và phiên tòa xác định xe là của bà Nguyễn Thị L, bị cáo tự ý sử dụng xe mô tô để uống rượu bia rồi gây tai nạn giao thông, bà Nguyễn Thị L xin lại xe để có phương tiện đi lại; nên trả lại cho bà Nguyễn Thị L; 01 giấy phép lái xe mang tên Bé Văn M, trả lại cho bị cáo.

[13] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại Lương Thị D.

[14] Đối với bị hại Lê Hồng P1: Bị hại yêu cầu bồi thường tổng các khoản thiệt hại với số tiền 251.898.793 đồng, nhưng bị cáo không đồng ý. Các bên không thỏa thuận được về bồi thường, nên Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Chấp nhận các khoản bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại như sau:

[15] Tiền xe: Thuê xe từ nhà đến Bệnh viện đa khoa tỉnh L cấp cứu ngày 02-5-2021 là 200.000 đồng; 04 lượt bệnh nhân đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L x 100.000 đồng/lượt = 400.000 đồng; hỗ trợ tiền xăng đi lại của người phục vụ từ nhà đến Bệnh viện 10.000 đồng/ngày x 50 ngày = 500.000đồng. Tổng là: 1.100.000 đồng.

[16] Tiền viện phí, vật tư, giường... (có hóa đơn) tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L (phần bệnh nhân tự thanh toán): Ngày 02-5-2021 đến ngày 22-5-2021 là 4.647.714 đồng; ngày 29-6-2021 là 187.200 đồng; ngày 13-7-2021 đến ngày 20-7-2021 là 616.024 đồng; ngày 20-7-2021 đến ngày 17-8-2021 là 4.810.064 đồng. Tổng là: 10.260.984 đồng.

[17] Tiền thuốc có chỉ định của bác sĩ ngày 20-7-2021 là 2.172.000 đồng.

[18] Thu nhập thực tế bị mất của bị hại: Bị hại trước khi bị tai nạn giao thông không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do. Căn cứ Công văn số 580/CTK-KTXH ngày 24-12-2021 cung cấp số liệu ước thu nhập bình quân đầu người/năm tại phường H, thành phố L là 65,8 triệu đồng/năm; tương ứng 5.483.000 đồng/tháng. Chấp nhận bị hại mất thu nhập tính đến khi xét xử sơ thẩm là 11 tháng, số tiền là $11 \times 5.483.000 \text{ đồng} = 60.313.000 \text{ đồng}$.

[19] Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc (lao động tự do): Chấp nhận 01 người chăm sóc từ ngày 02-5-2021 đến ngày 17-8-2021 (77 ngày), theo mức kê khai của người chăm sóc 7.000.000 đồng/tháng, trung bình 233.000 đồng/ngày, tổng: $77 \text{ ngày} \times 233.000 \text{ đồng/ngày} = 17.171.000 \text{ đồng}$.

[20] Khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bị hại: 40 lần mức lương cơ sở (mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 1.490.000 đồng/lần), tổng: $40 \times 1.490.000 \text{ đồng} = 59.600.000 \text{ đồng}$.

[21] Tiền bồi dưỡng sức khỏe bị hại: 6 tháng (180 ngày) $\times$ 100.000 đồng/ngày = 18.000.000 đồng.

[22] Tổng số tiền các khoản được bồi thường là: 168.616.984 đồng.

[23] Không chấp nhận khoản tiền ăn uống vì không có quy định được bồi thường. Không chấp nhận hóa đơn thuốc không có chỉ định bác sĩ, thuốc tự mua theo hóa đơn thường, trên hóa đơn ghi Nhà thuốc Minh Đ1 các ngày 25-8-2021 là 1.218.000 đồng, 27-9/-2021 là 1.218.000 đồng, ngày 28-10-2021 là 1.218.000 đồng, ngày 29-11-2021 là 1.218.000 đồng, ngày 26-12-2021 là 1.218.000 đồng, ngày 11-01-2022 là 2.172.000 đồng; 02 hóa đơn bán lẻ không ghi ngày có dấu đỏ hình chữ nhật ghi "Nhà thuốc 52B 52 Trần Đăng Ninh" số tiền 2.400.000 đồng trên mỗi hóa đơn, hóa đơn hình thức không đảm bảo quy định.

[24] Đối với bà Lương Thị D điều khiển xe đạp có lắp thêm một số thanh gỗ phía sau xe. Kết quả kiểm tra, kích thước bên trái xe là 30cm, vượt bề ngoài bên phải là 35cm, thanh gỗ không vượt quá quy định tại khoản 5 Điều 19 Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT của Bộ G: *"xe thô sơ không được xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau quá 1/3 chiều dài thân xe và không quá 1,0m vượt; không được vượt quá 0,4m về mỗi bên bánh xe"*, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[25] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chỉ được chấp nhận các khoản hợp lý, có căn cứ.

[26] Đề nghị của đại diện bị hại Lê Hồng P1 về mức bồi thường quá cao so với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không được chấp nhận.

[27] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người bào chữa đưa ra phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[28] Bị cáo là người bị kết án và phải bồi thường thiệt hại sức khỏe nên phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước theo quy

định tại khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[29] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bé Văn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 07-12-2021.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm: Buộc bị cáo Bé Văn M phải bồi thường cho bị hại Lê Hồng P1 số tiền 168.616.984đ (một trăm sáu mươi tám triệu sáu trăm mười sáu nghìn chín trăm tám mươi tư đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L 01 xe mô tô hiệu Honda vision BKS 12D1 - 122.97 số khung 541461, số máy 0621600 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị L.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Bé Văn M.

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-3-2022).

5. Án phí: Buộc bị cáo Bé Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và 8.430.849đ (tám triệu bốn trăm ba mươi nghìn

tám trăm bốn mươi chín đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong vụ án hình sự nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- CA TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn (02 bản);
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh